

Số: 70 /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 07 tháng 4 năm 2021

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật
tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật” năm 2021
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 17/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012-2016” đến năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật” năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thực hiện có chất lượng, hiệu quả Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012-2016” đến năm 2021 (sau đây gọi tắt là Đề án), đảm bảo đúng mục tiêu, yêu cầu, quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp đề ra, phù hợp với từng lĩnh vực pháp luật và đối tượng được Đề án xác định; góp phần thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 09/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 ban hành theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật; cung cấp kịp thời cho cán bộ, Nhân dân các văn bản pháp luật mới ban hành về từng lĩnh vực thuộc phạm vi Đề án; đa dạng hóa, áp dụng linh hoạt hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp; góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa bàn trọng điểm.

2. Yêu cầu

a) Bám sát các nhiệm vụ trọng tâm đã được xác định tại Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 17/10/2017 của UBND tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng

điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012-2016” đến năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang và Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 09/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 ban hành theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

b) Nhiệm vụ đề ra phải có tính khả thi, được triển khai kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm, tránh trùng lặp; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; lồng ghép thực hiện Đề án với các Chương trình, Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật và hoạt động khác có liên quan được phát động trong năm 2021.

c) Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện; khai thác, sử dụng tiết kiệm, hợp lý, có hiệu quả các nguồn lực, đảm bảo chất lượng, tiến độ.

II. NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành

a) Xây dựng, ban hành Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp triển khai thực hiện Đề án năm 2021

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: tháng 4/2021.

b) Tổ chức kiểm tra, nắm bắt tình hình, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đánh giá kết quả thực hiện Đề án năm 2021

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: quý III - IV/2021.

2. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức pháp luật mới

Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho đội ngũ cán bộ quản lý, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên, cộng tác viên trợ giúp pháp lý, người có uy tín trong cộng đồng dân cư... tại địa bàn trọng điểm, tập trung vào lĩnh vực như: đất đai; môi trường; an toàn thực phẩm; hình sự, ma túy, tệ nạn xã hội khác; trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống mua bán người; phòng, chống bạo lực gia đình.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

3. Tổ chức triển khai tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về các lĩnh vực pháp luật của Đề án trong nhà trường

- Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, các cơ quan và đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

4. Biên soạn, phát hành các tài liệu tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực pháp luật thuộc phạm vi thực hiện Đề án

Tổ chức biên soạn, in ấn, cấp phát hoặc đăng tải trên Trang thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật mới, thiết thực, các tình huống vi phạm pháp luật điển hình tại địa bàn trọng điểm, cụ thể như: Sách hỏi, đáp pháp luật; Sách tình huống vi phạm pháp luật trong lĩnh vực hình sự, dân sự, hôn nhân và gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới,... Sách tình huống giải quyết tranh chấp tại cộng đồng dân cư dẫn đến vi phạm pháp luật về các lĩnh vực của Đề án; Sổ tay xử lý vi phạm hành chính tại cơ sở; Tờ gấp pháp luật...

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

5. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ và nhân dân tại địa bàn trọng điểm

Tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật; tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh cơ sở, sinh hoạt Ngày Pháp luật; lồng ghép với các phong trào, chiến dịch ra quân thực hiện pháp luật; biểu dương, khen thưởng gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiên tiến trong chấp hành và thực hiện pháp luật tại địa bàn trọng điểm gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội, điện thoại, đối thoại chính sách pháp luật...

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các huyện: Châu Thành, Phú Quốc, Kiên Lương.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Sở Tư pháp là cơ quan chủ trì triển khai các nhiệm vụ của Đề án; tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các ngành, các cấp triển khai thực hiện Kế hoạch và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Đề án theo quy định.

b) Các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức trên cơ sở nhiệm vụ được phân công thực hiện Đề án có trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực phụ trách liên quan.

c) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, nhất là Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh tăng cường phối hợp và huy động nguồn lực để tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, Nhân dân tại các địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật chấp hành nghiêm pháp luật.

d) Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tại Kế hoạch này phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương.

Phòng Tư pháp làm đầu mối tham mưu, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện Đề án tại địa phương.

2. Chế độ thông tin, báo cáo

Trước ngày 18/11/2021, cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Đề án có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện trong Báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp để tổng hợp) để báo cáo về Bộ Tư pháp.

3. Kinh phí thực hiện

a) Được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

b) Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân các cấp bảo đảm kinh phí để các Sở, ngành và địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao.

c) Căn cứ điều kiện thực tế, Sở Tư pháp có thể hỗ trợ kinh phí công tác phổ biến, giáo dục pháp luật để cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ngành, địa phương đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét, giải quyết kịp thời./. *42*

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh (Sở Tư pháp);
- UBND huyện, thành phố;
- Sở, ban, ngành, MT, đoàn thể cấp tỉnh;
- LĐVP, P. NC;
- Lưu: VT, nttrng (01).

KT. **CHỦ TỊCH**
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chín

12 N 1